

Bản án số: 46/2023/HS-PT

Ngày: 16 - 3 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Hậu

2. Bà Mai Trần Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mạnh Thị Tú Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 71/2023/HSPT ngày 20/02/2023 đối với bị cáo Đào Duy N, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-PT ngày 11-01-2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Đào Duy N, sinh năm 1976 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: H, Phường R, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú : A12/24 ấp 1, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Duy V, sinh năm: 1936 và bà Phạm Thị Kim B (chết); chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 14/7/2022, bị cáo N bị Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự an toàn xã hội về hành vi dùng 02 viên gạch ném vào cửa làm bể 02 miếng cửa kính nhà của ông Đào Duy Ng theo điểm b khoản 5 Điều 21 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 với số tiền 4.000.000 đồng, đã đóng phạt vào ngày 30/8/2022.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa:

Bà Nguyễn Thị Kiều Anh, luật sư Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Đào Duy N , có mặt tại phiên tòa.

Người giám hộ của bị cáo: Bà Đào Duy Kim Ng , sinh năm 1978; cư trú: 523/6 Nguyễn Tri Phương, Phường 8, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại có kháng cáo:

Ông Đào Duy N , sinh năm: 1983; Địa chỉ: H, Phường Quận 6, phố Hồ Chí, có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:

Ông Nguyễn Sơn L và ông Trương H, luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Duy N và anh Đào Duy N là hai anh em ruột, cả hai có mâu thuẫn với nhau trong việc tranh chấp tài sản của gia đình. Vào khoảng 10 giờ ngày 12/02/2022, anh Ng điều khiển xe ô tô hiệu Honda CRV loại 07 chỗ, biển số 51H- 953.13 đến đỗ trước địa chỉ A11/28 Ấp 1, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh rồi đi bộ đến xưởng của gia đình tại địa chỉ A12/24 Ấp 1, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh. Do N có mâu thuẫn với anh Ng trước đó nên khi thấy anh Ng đến, N đi vào trong bếp lấy 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 52cm, cán bằng gỗ màu vàng dài khoảng 23,5cm cầm trên tay xông đến rượt đuổi anh Ng nhằm mục đích không cho anh Ng vào xưởng. Thấy vậy, anh Ng bỏ chạy vào bên trong xưởng, đóng cửa lại. Một lúc sau, không thấy anh Ng đi ra, N cầm dao đập vỡ 01 tấm kính chắn gió phía sau, 02 tấm kính chắn gió bên hông trái (phía tài xế ngồi) và đập gãy cần gạt nước phía sau xe ô tô biển số 51H- 953.13 của anh Ng đang đỗ gần đó. Sau đó, N đi bộ về nhà và vứt bỏ con dao ở bên hông nhà địa chỉ A12/24 Ấp 1, xã Lê Minh Xuân. Khi thấy N bỏ đi, anh Ng đến Công an xã Lê Minh Xuân trình báo. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Đào Duy N đã khai nhận toàn bộ hành vi đập phá tài sản gây hư hỏng như nội dung nêu trên, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Kết luận định giá tài sản số 568/KL-HĐĐGTS ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 (một) tấm kính chắn gió phía sau xe ô tô biển số 51H- 953.13, hiệu Honda CRV loại 7 chỗ trị giá 5.228.350 đồng; 02 (hai) tấm kính chắn gió bên hông trái bên tài xế ngồi xe ô tô biển số 51H- 953.13, hiệu Honda CRV loại 7 chỗ trị giá 2.968.200 đồng; 01 (một) cần gạt nước phía sau xe ô tô biển số 51H-953.13, hiệu Honda CRV loại 7 chỗ trị giá

211.650 đồng. Tổng trị giá tài sản xe ô tô biển số 51H-953.13 bị hư hỏng là 8.408.200 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 11-01-2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, đã:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đào Duy N 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính tình ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử về phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 13/01/2023 bị cáo Đào Duy N , người giám hộ cho bị cáo Đào Duy Kim Ng và luật sư Nguyễn Thị Kiều Anh kháng cáo bản án xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đào Duy N và đề nghị áp dụng án treo đối với bị cáo.

Ngày 11/01/2023, bị hại Đào Duy N kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo, luật sư kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; bị hại có kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết định khung và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đã kết luận, đủ căn cứ xác định bản án hình sự sơ thẩm xét xử bị cáo Đào Duy N , về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm nhận định đầy đủ về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để từ đó áp dụng hình phạt 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo của bị cáo: Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện khắc phục số tiền đã gây thiệt hại cho bị cáo nhưng bị cáo từ chối nhận, bị cáo đã nộp tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền là sự tự nguyện nên cần được xem xét cho bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 51; xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo hiện đang là người bị hạn chế năng lực hành vi; bị cáo từng bệnh nhồi máu cơ tim, bị bệnh suy thận; bị cáo có nơi cư trú ổn định nên đủ điều kiện áp dụng án treo theo quy định tại Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022, của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng áp dụng Điều điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách án treo là 12 tháng. Đồng thời không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo của bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với Viện kiểm sát về việc đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Luật sư cho rằng bị hại không còn thời hiệu đề khiếu nại Kết luận điều tra và Cáo trạng như đã trình bày tại giai đoạn xét hỏi; bị cáo trình bày các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo có mẹ được tặng thưởng nhiều huân huy chương kháng chiến; bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo; hiện tại bị cáo là người có nhiều bệnh: đã từng bị nhồi máu cơ tim; hiện đang bị bệnh huyết áp, suy thận cấp độ 3 nên việc áp dụng án phạt tù có thể nguy hiểm đến tính mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng án treo đối với bị cáo.

Người giám hộ của bị cáo, bị cáo: Đồng ý với bào chữa của luật sư, không bào chữa bổ sung.

Luật sư bảo vệ cho bị hại: Bị cáo không có đủ điều kiện được hưởng án treo; vì bị cáo về nhân thân không tốt vì sau đó ông N đã bị xử lý hành chính, sau đó ông N có hành vi dùng xăng đổ trước nhà của bị cáo đốt nhưng không gây ra thiệt hại. Do đó, không đồng ý quan điểm cho hưởng án treo đối với bị cáo

Bị hại tranh luận: Bị cáo là người không nhận cha nên không thể là người có nhân thân tốt, nên không đủ điều kiện để được áp dụng án treo.

Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đào Duy N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai của bị cáo, bị hại phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở xác định:

Duy N thực hiện hành vi dùng dao đập vỡ 01 tấm kính chắn gió phía sau, 02 tấm kính chắn gió bên hông trái (phía tài xế ngồi) và đập gãy cần gạt nước phía sau xe ô tô hiệu Honda CRV loại 7 chỗ, biển số 51H- 953.13 do ông Đào Duy N đang quản lý tại trước địa chỉ A11/28 Ấp 1, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bản Kết luận định giá tài sản số 568/KL-HĐĐGTS ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận: tổng giá trị tài sản mà N làm hư hỏng là 8.408.200 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Duy N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét giải quyết, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Duy N, Đào Duy Kim Ng và luật sư Nguyễn Thị Kiều Anh Hội đồng xét xử nhận thấy:

Khi Quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết của vụ án, như: bị cáo Đào Duy N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu; người phạm tội bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Đề từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 và xét xử bị cáo mức hình phạt 06 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã nộp số tiền 8.408.200 đồng để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; ngoài ra cần xem xét cho bị cáo bị nhiều bệnh, như: Nhồi máu cơ tim cấp; cơn tăng huyết áp khẩn trương; trầm cảm; rối loạn giấc ngủ; tổn thương thận cấp, theo dõi bệnh thận mạn giai đoạn 3. Do đó cần áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, khoản 1; khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét thấy, hiện nay bị cáo có nơi cư trú ổn định và đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022, của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện của bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo cũng có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo và tạo điều kiện để cho bị cáo chữa bệnh.

Lập luận nêu trên cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa; không chấp nhận kháng cáo của bị hại và quan điểm bảo vệ của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp 8.408.200 đồng để bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại không yêu cầu bồi thường. Hội đồng xét xử xét thấy cần ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo cho bị hại.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định

Vì các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Duy N, người giám hộ Đào Duy Kim Ng và Luật sư bào chữa cho bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 16/2023/HSST ngày 11- 01- 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh Thành phố Hồ Chí Minh.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đào Duy N.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, q, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Duy N 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách án treo là 01 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đào Duy N cho Ủy ban nhân dân phường xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đào Duy N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án.

3. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh ; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án huyện Bình Chánh ; (2)
- TAND huyện Bình Chánh ; (1)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Viết Hùng